

Số: 28 /2026/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chính sách ưu đãi (miễn, giảm) tiền thuê nhà cho các đối tượng ưu tiên trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác;

Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chính sách ưu đãi (miễn, giảm) tiền thuê nhà cho các đối tượng ưu tiên trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định quy định chính sách ưu đãi (miễn, giảm) tiền thuê nhà cho các đối tượng ưu tiên trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 10 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ, khi thuê nhà (gắn với quyền sử dụng đất) của tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà được Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giao nhiệm vụ (sau đây gọi là thuê nhà), theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 1 Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ.

2. Những nội dung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác; Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đối tượng ưu tiên, bao gồm:

a) Tổ chức Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Vĩnh Long thuê để làm trụ sở làm việc trong trường hợp chưa có trụ sở làm việc;

b) Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường thuộc danh mục chi tiết các loại hình và đáp ứng tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn do Thủ tướng Chính phủ quyết định;

c) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác đáp ứng các tiêu chí để được thụ hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước theo quy định tại Luật Hợp tác xã, Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã thuê để làm trụ sở, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh.

2. Tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà được Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giao nhiệm vụ quản lý, khai thác nhà, đất.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi.

Điều 3. Chính sách ưu đãi miễn, giảm tiền thuê nhà cho các đối tượng ưu tiên

1. Miễn tiền thuê nhà cho toàn bộ thời gian thuê đối với đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định này.

2. Giảm tiền thuê nhà với số tiền được giảm bằng số tiền thuê đất (trong cơ cấu tiền thuê nhà) cho toàn bộ thời gian thuê đối với đối tượng ưu tiên quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 2 Quyết định này.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 4 năm 2026.

2. Đối tượng ưu tiên quy định tại Điều 2 Quyết định này đã ký Hợp đồng thuê nhà, đất trước ngày Nghị định số 108/2024/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thuộc trường hợp xử lý chuyển tiếp theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ thì được hưởng chính sách ưu đãi quy định tại Điều 3 Quyết định này cho thời hạn còn lại của Hợp đồng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành. Việc xác định giá thuê và thời hạn tiếp tục thuê phải đảm bảo đúng quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành

tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng quản lý, kinh doanh nhà cấp tỉnh, cấp xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 4 (thực hiện);
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Vĩnh Long;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Sở: Tư pháp; Tài chính;
- Trung tâm thông tin điều hành;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Văn Chính